



PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5703/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai)

| TT | Nhiệm vụ | Chủ trì | Thời gian thực hiện |
|-----------|--|-----------------------------------|---------------------|
| A | Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số | | |
| I | Nhóm chuyển đổi nhận thức | | |
| 1 | Chương trình đào tạo nâng cao nhận thức và kỹ năng số trong cơ quan nhà nước (bao gồm cả nhận thức an toàn thông tin). | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2022 |
| 2 | Tuyên truyền về chương trình và kết quả thực hiện chuyển đổi số của tỉnh. | Sở Thông tin và Truyền thông | Hàng năm |
| 3 | Chương trình nâng cao nhận thức, năng lực, kỹ năng trong nền kinh tế số. | Sở Công Thương | 2021 - 2023 |
| 4 | Chương trình đào tạo 50 chuyên gia số trong các cơ quan nhà nước (bao gồm cả nghiệp vụ an toàn thông tin). | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2023 |
| 5 | Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các đơn vị. | Các sở, ngành và địa phương | 2021 |
| 6 | Triển khai chuyên mục chuyển đổi số trên Báo Đồng Nai; Đài phát thanh truyền hình tỉnh Đồng Nai. | Đài PTTH Đồng Nai và Báo Đồng Nai | 2021 - 2025 |
| 7 | Đào tạo giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021-2023 |
| II | Phát triển hạ tầng số | | |
| 1 | Nâng cấp hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh có năng lực tính toán cao đáp ứng chương trình chuyển đổi số đến năm 2030. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2022 - 2024 |
| 2 | Chuyển đổi địa chỉ IP trong cơ quan nhà nước qua giao thức thế hệ mới (IPv6) trong cơ quan nhà nước. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2022 |
| 3 | Nâng cấp hệ thống mạng số liệu chuyên dùng phục vụ cơ quan nhà nước đáp ứng chương trình chuyển đổi số. | Các sở, ban, ngành | 2021 - 2025 |
| 4 | Phát triển hạ tầng IOT phục vụ chuyển đổi số và phát triển dịch vụ đô thị thông minh. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2025 |
| 5 | Phủ sóng mạng thế hệ mới (5G) toàn tỉnh phục vụ phát triển xã hội số và dịch vụ đô thị thông minh. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2025 |

| | | | |
|------------|---|------------------------------|-------------|
| III | Phát triển nền tảng số | | |
| 1 | Số hóa dữ liệu chuyên ngành | Các sở, ban, ngành | 2021 - 2025 |
| 2 | Xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2023 |
| 3 | Nâng cấp hạ tầng ngành Kế hoạch và Đầu tư; Hoàn thiện các hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành; Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ chỉ tiêu kinh tế xã hội. | Sở Kế hoạch và Đầu tư | 2021 - 2022 |
| 4 | Triển khai kết nối, chia sẻ CSDL chuyên ngành với trục LGSP của tỉnh phục vụ công tác chuyển đổi số. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2025 |
| 5 | Tích hợp số liệu trên nền tảng dữ liệu lớn và công cụ phân tích dữ liệu lớn (Big Data) | Sở Thông tin và Truyền thông | 2022 - 2025 |
| 6 | Thực hiện tích hợp lên các nền tảng số quan trọng: Số hóa, định danh điện tử, Internet vạn vật (IOT), Dữ liệu lớn (Big Data), Trí tuệ nhân tạo (AI), Nền tảng chuỗi khối (Blockchain) | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2025 |
| 7 | Kết nối, tích hợp và chia sẻ với các cơ sở dữ liệu của các đơn vị cung cấp dịch vụ công ích, xã hội và các dịch vụ công cộng. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2025 |
| 8 | Triển khai mạng lưới phát thanh thông minh | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2023 |
| IV | Đảm bảo an toàn thông tin | | |
| 1 | Hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành an toàn thông tin (SOC). | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2023 |
| 2 | Triển khai chữ ký số 100% cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2023 |
| 3 | Xây dựng nền tảng và hệ thống quy chuẩn đảm bảo an toàn thông tin phục vụ chuyển đổi số đến 2030. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2023 |
| 4 | Triển khai hệ thống xác thực định danh trên nền tảng số. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2023 |
| V | Phát triển nguồn nhân lực | | |
| 1 | Tổ chức đào tạo chuyên sâu về các công nghệ mới cho cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2023 |
| 2 | Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2025 |
| B | Phát triển Chính quyền số | | |
| 1 | Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ hoàn thiện phát triển chính quyền số | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2023 |
| 2 | Xây dựng CSDL dùng chung tỉnh kết nối với Công dữ liệu quốc gia | Sở Thông tin và Truyền thông | 2022 - 2023 |
| 3 | Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2023 |

| | | | |
|----------|--|--|-------------|
| 4 | Nâng cấp hoàn thiện Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2023 |
| 5 | Xây dựng Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh | Văn phòng UBND tỉnh | 2021 - 2022 |
| C | Phát triển kinh tế số | | |
| 1 | Phát triển thị trường thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. | Sở Công Thương | 2021 - 2025 |
| 2 | Đề án phát triển doanh nghiệp số. | Sở Công Thương | 2021 - 2025 |
| 3 | Triển khai chương trình khởi nghiệp sáng tạo thúc đẩy phát triển kinh tế số. | Sở Khoa học Công nghệ | 2021 - 2025 |
| 4 | Phát triển hạ tầng số phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh. | Ngân hàng Nhà nước tỉnh Đồng Nai | 2021 - 2023 |
| D | Phát triển xã hội số | | |
| 1 | Triển khai hệ thống cấp quang đến 100% cấp xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2023 |
| 2 | Xây dựng và hoàn thiện ứng dụng dùng chung thống nhất phục vụ chuyển đổi số và phát triển dịch vụ đô thị thông minh trên nền tảng di động. | Sở Thông tin và Truyền thông | 2022 - 2023 |
| E | Chuyển đổi số trong một số lĩnh vực ưu tiên | | |
| 1 | Đề án phát triển dịch vụ đô thị thông minh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng 2030 | Sở Thông tin và Truyền thông | 2021 - 2025 |
| 2 | Xây dựng nền tảng số, hoàn thiện và phát triển dịch vụ Y tế thông minh phổ cập đến cấp cơ sở, đảm bảo điều kiện tham gia vào mạng lưới Y tế thông minh toàn quốc. | Sở Y tế | 2021 - 2025 |
| 3 | Xây dựng nền tảng số, hoàn thiện và phát triển dịch vụ Giáo dục thông minh phổ cập đến cấp cơ sở, sẵn sàng tham gia vào mạng lưới Giáo dục thông minh toàn quốc. | Sở Giáo dục và Đào tạo | 2021 - 2025 |
| 4 | Xây dựng nền tảng số, hoàn thiện và phát triển dịch vụ Du lịch thông minh. | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | 2021 - 2025 |
| 5 | Xây dựng nền tảng số và chuyển đổi số toàn diện ngành văn hóa, thể thao và du lịch. Tích hợp vào hệ thống dịch vụ thông minh ngành văn hóa, thể thao và du lịch. Ứng dụng thực tế ảo và thực tế tăng cường (AR/VR) tại các di tích, điểm đến thuộc tỉnh. | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | 2021 - 2025 |
| 6 | Xây dựng nền tảng số và phát triển dịch vụ giám sát, điều hành Giao thông thông minh. | Sở Giao thông vận tải | 2021 - 2023 |
| 7 | Xây dựng các hệ thống dữ liệu của ngành nông nghiệp về đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản nhằm phục vụ công tác quản lý, điều hành để có các chính sách kịp thời phát triển nông nghiệp như dự báo, cảnh báo thị trường, quản lý quy hoạch”. | Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn | 2021 - 2025 |

| | | | |
|---|--|-----------------------------|-------------|
| | | | |
| 8 | <p>Ứng dụng thông minh trong việc giám sát quá trình vận hành của các hồ, đập; theo dõi lượng mưa tại các hồ, đập; giám sát tình hình ô nhiễm môi trường tại các khu công nghiệp, ô nhiễm không khí, môi trường nước; giám sát dịch vụ cung cấp nước sạch; giám sát ô nhiễm đất đai, tiếng ồn;... Ứng dụng thông minh trong việc đánh giá tình hình phát triển thành phố xanh, đẩy mạnh giảm tiêu hao năng lượng</p> | Sở Tài nguyên và Môi trường | 2021 - 2025 |
| 9 | <p>Xây dựng nền tảng số và thực hiện chuyển đổi số ngành xây dựng</p> | Sở Xây dựng | 2021 - 2025 |